ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN

Vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Bệnh viện Phổi trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 22/3/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Thực hiện Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ; phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ; phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập; việc xây dựng vị trí việc làm của Bệnh viện Phổi nhằm xác định số lượng người làm việc gắn với từng vị trí việc làm đối với đơn vị, làm cơ sở để cấp có thẩm quyền bổ sung nguồn nhân lực, bố trí số lượng người làm việc, phù hợp với cơ cấu tổ chức, bộ máy của Bệnh viện Phổi đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Đề án vị trí việc làm là cơ sở để Bệnh viện Phổi thực hiện công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng viên chức có đủ tiêu chuẩn đảm đương công việc phù hợp với vị trí việc làm, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức. Do đó, việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Bệnh viện Phổi là cần thiết.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

3. Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022 cuả Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ; phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức

danh nghề nghiệp chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ; phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Thông tư 03/2023/TT-BYT, ngày 17/02/2023 Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp Y tế công lập.

6. Quyết định 1259/QĐ-UBND ngày 12/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc đổi tên, Quy định chức, năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức đối với Bệnh viện Phổi Lạng Sơn.

7. Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn Quyết định ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh quản lý.

8. Văn bản số 64/BNV-CCVC, ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức.

III. THỐNG KÊ VÀ PHÂN NHÓM CÔNG VIỆC THEO CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TÍNH CHẤT, MỨC ĐỘ PHỨC TẠP

TT	Nhóm công việc	Thống kê công việc
1	Nhóm vị trí việc làm lãnh đạo quản lý	1. Quản lý, điều hành hoạt động Bệnh viện theo chức năng, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Lãnh đạo Sở về thẩm quyền được giao. 2. Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao thuộc lĩnh vực phụ trách và các hoạt động khác của Bệnh viện theo quy định; 3. Chỉ đạo thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước có liên quan đến lĩnh vực y tế. 4. Tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp của cấp có thẩm quyền. 5. Quản lý cơ sở vật chất, vật tư, tài sản và tài chính của Bệnh viện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của cấp có thẩm quyền. 6. Tổ chức, điều hành khoa, phòng thực hiện chức năng, nhiệm vụ của phòng và công việc do lãnh đạo đơn vị giao. 7. Tổ chức, quản lý, điều hành công tác chăm sóc người bệnh tại khoa theo quy định hiện hành đảm bảo an toàn,

TT	Nhóm công việc	Thống kê công việc
		hiệu quả, cải tiến liên tục.
2	Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành	
2.1	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp y tế	1. Tổ chức, thực hiện: khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa về bệnh phổi và các bệnh liên quan; thông tin, truyền thông, giáo dục sức khỏe; tư vấn dịch vụ y tế; Thực hiện nghiên cứu khoa học và ứng dụng kỹ thuật mới, phương pháp mới về khám, chữa bệnh chuyên về bệnh phổi; Tham mưu cho cơ quan quản lý cấp trên về công tác nghiên cứu khoa học trong khám, chữa bệnh; vận hành và sử dụng thiết bị y tế; đào tạo và nghiên cứu khoa học về y học. 2. Lập kế hoạch, tổ chức, thực hiện: Cung ứng thuốc, bảo quản, cấp phát, sử dụng thuốc; pha chế thuốc; hội chẩn; truyền thông; theo dõi, tổng hợp, báo cáo thông tin liên quan đến tác dụng không mong muốn của thuốc; đánh giá chất lượng thuốc lưu hành; quản lý và hướng dẫn sử dụng trang thiết bị; xây dựng quy trình, hướng dẫn chuyên môn về công tác dược; xây dựng tiêu chuẩn chất lượng và thẩm định phương pháp kiểm nghiệm; nghiên cứu khoa học, giảng dạy, đào tạo; chỉ đạo tuyến. 3. Tham gia, thực hiện: Chăm sóc người bệnh; sơ cứu, cấp cứu; truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe; chăm sóc sức khỏe cộng đồng; bảo vệ và thực hiện quyền của người bệnh; phối hợp, hỗ trợ công tác điều trị; đào tạo, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp. 4. Tổ chức thực hiện các quy định, quy trình, phác đồ chuyên môn về dinh dưỡng cộng đồng, dinh dưỡng tiết chế, an toàn thực phẩm. 5. Theo dõi, phân tích, chẩn đoán bệnh lý về chuyên khoa Phổi. Truyền thông, tư vấn, giáo dục sức khỏe, các bệnh lý tại cộng đồng, đào tạo và nghiên cứu khoa học.
2.2	Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp liên quan khác	1. Thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực chuyên môn chính được đào tạo: khoa học công nghệ, kỹ thuật. Thực hiện nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo đơn vị. 2. Thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực chuyên môn chính: Theo dõi, giám sát, duy trì hoạt động Hệ thống công nghệ

TT	Nhóm công việc	Thống kê công việc
		thông tin, hệ thống phần mềm ứng dụng, bảo đảm an toàn dữ liệu trong hệ thống mạng đơn vị. Thực hiện nhiệm vụ khác theo sự phân công của Lãnh đạo. 3. Chỉ đạo thực hiện các nghiệp vụ công tác xã hội, phương pháp và kỹ năng thực hành. Thực hiện nhiệm vụ khác do Lãnh đạo đơn vị phân công. 4. Thực hiện quản lý, sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa kiểm định, thanh lý trang thiết bị y tế trong đơn vị.
2.3	Nhóm vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung	1. Tham gia nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp, thẩm định, hoạch định chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và chủ trì xây dựng, hoàn thiện văn bản, dự án, đề án về pháp chế; chủ trì, tổ chức triển khai thực thi các nhiệm vụ chuyên môn theo mảng công việc được phân công. 2. Chủ trì, tham gia tham mưu giúp lãnh đạo đơn vị chỉ đạo, theo dõi và tổ chức triển khai thực hiện về hành chính - văn phòng thuộc lĩnh vực công tác được phân công. 3. Tham gia nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp, thẩm định, hoạch định chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và chủ trì xây dựng, hoàn thiện văn bản, dự án, đề án về tổ chức bộ máy hành chính; về thi đua khen thưởng của đơn vị, tổ chức triển khai thực thi các nhiệm vụ chuyên môn theo công việc được phân công. 4. Triển khai hoạt động công tác văn thư lưu trữ của đơn vị, tổ chức hoặc trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ văn thư theo công việc được phân công. 5. Thực hiện chức năng quản lý về công tác kế toán, giúp Lãnh đạo đơn vị chỉ đạo, điều hành và quản lý nghiệp vụ kế toán, công tác quản lý tài chính,tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản, cơ chế, chính sách, định mức,tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu tài chính; thực hiện công tác kế hoạch, điều hành, quyết toán ngân sách ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý. 6. Quản lý tiền, tài sản, giấy tờ có giá được giao quản lý được an toàn, đầy đủ, kịp thời, chính xác, đáp ứng yêu cầu quản lý; thực hiện nhiệm vụ thủ quỹ đầy đủ, kịp thời, chính xác, đúng quy định;thực thi các nhiệm vụ chuyên môn theo

TT	Nhóm công việc	Thống kê công việc
		mảng công việc được phân công.
2.4	Nhóm vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ	1. Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn kỹ thuật, công nghệ theo quy định cụ thể và các nhiệm vụ khác do Ban Lãnh đạo Bệnh viện và các phòng chức năng phân công. 2. Thực hiện công tác phục vụ các hoạt động đối nội, đối ngoại của Lãnh đạo đơn vị. 3. Thực hiện các công việc liên quan đến bảo đảm an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ và nhiệm vụ khác do Ban Lãnh đạo Bệnh viện và các khoa/phòng phân công. 4. Thực hiện nhiệm vụ lái xe an toàn về vận chuyển bệnh nhân, đưa đón lãnh đạo Bệnh viện đi công tác, đi hội họp và phục vụ các hoạt động khác của Bệnh viện. 5. Vệ sinh sạch, ngăn nắp, gọn gàng trong phòng làm việc, các buồng bệnh, buồng thủ thuật, khu vực vệ sinh, hành lang, cầu thang và quy chế chống nhiễm khuẩn bệnh viện. Phục vụ người bệnh và giúp điều dưỡng chăm sóc người bệnh toàn diện.

IV. XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM

1. Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 08 vị trí

1.1. Giám đốc Bệnh viện

1.2. Phó giám đốc Bệnh viện

1.3. Trưởng khoa thuộc Bệnh viện

1.4. Trưởng phòng thuộc Bệnh viện

1.5. Phó trưởng khoa thuộc Bệnh viện

1.6. Phó trưởng phòng thuộc Bệnh viện

1.7. Điều dưỡng trưởng

1.8. Kỹ thuật y trưởng

2. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành:

2.1. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp y tế: 20 vị trí

2.1.1. Bác sĩ cao cấp (hạng I)

2.1.2. Bác sĩ chính (hạng II)

2.1.3. Bác sĩ (hạng III)

2.1.4. Dược sỹ cao cấp (hạng I)

2.1.5. Dược sĩ chính (hạng II)

2.1.6. Dược sĩ (hạng III)

2.1.7. Dược (hạng IV)

2.1.8. Điều dưỡng (hạng II)

2.1.9. Điều dưỡng (hạng III)

2.1.10. Điều dưỡng (hạng IV)

2.1.11. Kỹ thuật y (hạng II)

2.1.12. Kỹ thuật y (hạng III)

2.1.13. Kỹ thuật y (hạng IV)

2.1.14. Dinh dưỡng (hạng II)

2.1.15. Dinh dưỡng (hạng III)

2.1.16. Dinh dưỡng (hạng IV)

2.1.17. Y tế công cộng chính (hạng II)

2.1.18. Y tế công cộng (hạng III)

2.1.19 Kỹ thuật thiết bị y tế (hạng III)

2.1.20. Kỹ thuật thiết bị y tế (hạng IV)

2.2. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp liên quan khác: 04 vị trí

2.2.1. Công nghệ thông tin (hạng II)

2.2.2. Công nghệ thông tin (hạng III)

2.2.3. Kỹ sư (hạng III)

2.2.4. Công tác xã hội hạng III

3. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung: 12 vị trí.

3.1. Chuyên viên về tổng hợp

3.2. Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực

3.3. Chuyên viên về truyền thông

3.4. Chuyên viên về thống kê

3.5. Chuyên viên về kế hoạch, đầu tư

3.6. Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)

3.7. Kế toán viên

3.8. Kế toán viên trung cấp

3.9. Văn thư viên

3.10. Văn thư viên trung cấp

3.11. Cán sự thủ quỹ

3.12. Nhân viên thủ quỹ

4. Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 05 vị trí

4.1. Nhân viên kỹ thuật

4.2. Nhân viên phục vụ

4.3. Nhân viên bảo vệ

4.4. Nhân viên lái xe

4.5. Hộ lý

(Có Bản mô tả vị trí việc làm kèm theo).

V. TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ CƠ CẤU THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Tổng hợp vị trí việc làm

a) Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý:

TT	Tên vị trí việc làm	Tương ứng chức danh nghề nghiệp	Ghi chú
1	Giám đốc Bệnh viện	Hạng I, hạng II	
2	Phó giám đốc Bệnh viện	Hạng I, hạng II, hạng III	
3	Trưởng khoa	Hạng I, hạng II, hạng III	
4	Phó trưởng khoa	Hạng I, hạng II, hạng III	
5	Trưởng phòng	Hạng I, hạng II, hạng III	
6	Phó trưởng phòng	Hạng II, hạng III, hạng IV	
7	Điều dưỡng trưởng	Điều dưỡng hạng III, hạng IV	
8	Kỹ thuật y trưởng	Kỹ thuật y hạng III, hạng IV	

b) Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành

STT	Tên vị trí việc làm	Tương ứng chức danh nghề nghiệp	Ghi chú
I	**Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp y tế:**		
1	Bác sĩ cao cấp	Hạng I	
2	Bác sĩ chính	Hạng II	
3	Bác sĩ	Hạng III	
4	Dược sĩ cao cấp	Hạng I	
5	Dược sĩ chính	Hạng II	
6	Dược sĩ	Hạng III	
7	Dược	Hạng IV	
8	Điều dưỡng	Hạng II	
9	Điều dưỡng	Hạng III	
10	Điều dưỡng	Hạng IV	
11	Kỹ thuật y	Hạng II	
12	Kỹ thuật y	Hạng III	
13	Kỹ thuật y	Hạng IV	
14	Dinh dưỡng	Hạng II	
15	Dinh dưỡng	Hạng III	
16	Dinh dưỡng	Hạng IV	
17	Y tế công cộng chính	Hạng II	
18	Y tế công cộng	Hạng III	
19	Kỹ thuật thiết bị y tế	Hạng III	
20	Kỹ thuật thiết bị y tế	Hạng IV	
II	**Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp liên quan khác:**		
1	Công nghệ thông tin	Hạng II	
2	Công nghệ thông tin	Hạng III	

3	Kỹ sư	Hạng III	
4	Công tác xã hội	Hạng III	

c) Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung:

TT	Tên vị trí việc làm	Tương ứng chức danh nghề nghiệp	Ghi chú
1	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	
2	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên	
3	Chuyên viên về truyền thông	Chuyên viên	
4	Chuyên viên về thống kê	Chuyên viên	
5	Chuyên viên về kế hoạch đầu, tư	Chuyên viên	
6	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		
7	Kế toán viên	Kế toán viên	
8	Kế toán viên trung cấp	Kế toán viên trung cấp	
9	Văn thư viên	Văn thư viên	
10	Văn thư viên trung cấp	Văn thư viên trung cấp	
11	Cán sự thủ quỹ	Cán sự	
12	Nhân viên thủ quỹ	Nhân viên	

d) Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ:

- Nhân viên kỹ thuật
- Nhân viên phục vụ
- Nhân viên bảo vệ
- Nhân viên lái xe
- Hộ lý

2. Cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tương ứng vị trí việc làm

Căn cứ Nghị định 106/2020/NĐ-CP, ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Văn bản số 64/BNV-CCVC, ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức; trên cơ sở số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao, xác định tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại Bệnh viện Phổi trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn, như sau:

- Tỷ lệ viên chức tương ứng với chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương: 1,1%.

- Tỷ lệ viên chức tương ứng với chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương: 9,2%.

- Tỷ lệ viên chức tương ứng với chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương trở xuống: 89,7%.

(Cơ cấu trên không bao gồm viên chức quản lý)